

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/DS-ST

Ngày: 09/01/2025.

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Lê Viên

- Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thùy Dương

ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Võ Khánh Trân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Cẩm Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 375/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2024/QĐXXST-DS ngày 16/12/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/QĐST-DS ngày 16/9/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Võ Thị T**, sinh năm: 1954

Địa chỉ: 1192/13 H, phường Vạn T (nay là phường Vạn Th), thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Võ Thị T ủy quyền cho ông Nguyễn Phúc H tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền lập ngày 18/11/2024.

Ông H có mặt.

Bi đơn: ông **Võ Thành V**, sinh năm: 1975

bà **Quách Thị Cẩm V**, sinh năm: 1976

Địa chỉ: 1192/39 đường H, phường Vạn T (nay là phường Vạn Th), thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Ông V, bà V có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Nguyễn Phúc H trình bày:

Ngày 03/6/2021, bà Võ Thị T có cho vợ chồng bà Quách Thị Cẩm V, ông Võ Thành V vay 150.000.000đ để có vốn làm ăn và sửa chữa nhà, thời hạn vay là 18 tháng (từ 03/6/2021 đến 03/12/2022). Quá thời hạn trả nợ, bà V, ông V chỉ trả được cho bà T 41.400.000đ. Bà T đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng bà V, ông V trả tiền nhưng đến nay ông bà vẫn chưa trả hết số tiền còn nợ là 108.600.000đ.

Nay bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Quách Thị Cẩm V và ông Võ Thành V trả cho bà T 108.600.000đ nợ gốc và 10.000.000đ do chậm trả.

Bị đơn – bà Quách Thị Cẩm V, ông Võ Thành V trình bày: ông V, bà V thừa nhận, ông bà có vay của bà Võ Thị T 150.000.000đ theo Giấy mượn tiền lập ngày ngày 03/6/2021. Trong thời gian vay, ông bà đã trả cho bà T được 41.400.000đ, còn nợ lại 108.600.000đ. Nay vì hoàn cảnh khó khăn, không thể trả hết số tiền trên cho bà T một lần nên ông V, bà V xin được trả mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Đối với yêu cầu của bà T về số tiền chậm trả 10.000.000đ, ông bà không đồng ý vì bà T không vào nhà ông bà để lấy tiền theo ngày như thỏa thuận trước đó.

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Nguyễn Phúc H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V trả cho bà Võ Thị T 108.000.000đ nợ gốc và 10.000.000đ do chậm trả.

- Bị đơn ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ (108.600.000đ) và không đồng ý trả 10.000.000đ tiền phạt chậm trả.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của Người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng, những Người tham gia tố tụng thực hiện đúng và đủ các quyền, nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, nộp án phí và lệ phí tòa án, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V phải trả cho bà Võ Thị T 108.000.000đ nợ gốc, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đối với 10.000.000đ do chậm trả.

Về án phí: ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V phải chịu án phí DS-ST đối với số tiền còn nợ (108.600.000đ), bà Võ Thị T phải chịu án phí DS-ST đối với số tiền không được chấp nhận (10.000.000đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: bà Võ Thị T khởi kiện yêu cầu bà Quách Thị Cẩm V, ông Võ Thành V phải trả cho bà T số tiền nợ gốc còn lại và tiền phạt chậm trả theo Giấy mượn tiền ngày 03/6/2021 nên có cơ sở xác định, quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn, ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V có địa chỉ tại 131/37 đường Hai Tháng Tư, phường Vạn Thắng (nay là phường Vạn Thạnh), thành phố Nha Trang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Về thời hiệu khởi kiện: theo Giấy mượn tiền ngày 03/6/2021, ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V cam kết đến ngày 03/12/2022 sẽ trả lại số tiền vay cho bà T nhưng đã quá thời hạn trả nợ nêu trên, ông V, bà V vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà T như thỏa thuận. Ngày 05/9/2023, bà Võ Thị T nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang nên yêu cầu khởi kiện của bà T còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về số tiền vay: bà Võ Thị T và ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V đều thừa nhận, ông V, bà V có vay của bà T 150.000.000đ, thời hạn vay là 18 tháng (từ ngày 03/6/2021 đến ngày 03/12/2022). Quá trình thực hiện hợp đồng, ông V, bà V đã trả cho bà T 41.400.000đ và đến nay còn nợ lại 108.600.000đ. Ông V, bà V đề nghị được trả cho bà T mỗi tháng 1.000.000đ nhưng bà T không đồng ý. Như vậy, ông V, bà V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị T, buộc ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V phải trả cho bà Võ Thị T 108.600.000đ một lần.

[2.2]. Về số tiền chậm trả: bà T yêu cầu ông V, bà V phải trả cho bà T 10.000.000đ do chậm trả, ông V, bà V không đồng ý. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định, 10.000.000đ là số tiền phạt do ông V, bà V chậm trả nợ. Hội đồng xét xử xét thấy, Giấy mượn tiền lập ngày 03/6/2021, các bên không thỏa thuận về việc phạt vi phạm nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu này của bà T.

[2.4]. Về tài sản thế chấp: để bảo đảm cho khoản vay trên, ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V đã giao cho bà Võ Thị T một Đơn trình bày và cam đoan về nguồn gốc nhà đất. Tuy nhiên, việc thế chấp này không được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét, giải quyết. Khi nào ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V thanh toán xong số nợ trên

thì bà Võ Thị T phải trả lại Đơn trình bày và cam đoan về nguồn gốc nhà đất cho ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V.

[3]. Án phí: bị đơn ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên toàn bộ số tiền phải trả là $108.600.000đ \times 5\% = 5.430.000đ$ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Võ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu về số tiền chậm trả là $10.000.000đ \times 5\% = 500.000đ$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 418, 429, 463, 466 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu nộp án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bị đơn – ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Võ Thị T một lần số tiền nợ gốc còn lại là 108.600.000đ (*một trăm lẻ tám triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Bà Võ Thị T phải trả cho ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V Bản chính Đơn trình bày và cam đoan về nguồn gốc nhà đất sau khi ông V, bà V thanh toán toàn bộ số nợ trên.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị T đối với 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) tiền phạt chậm trả.

3. Án phí: ông Võ Thành V, bà Quách Thị Cẩm V phải chịu 5.430.000đ (*năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Võ Thị T phải chịu 500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định: kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên